

Bản án số: 1081/2023/HC-PT

Ngày: 27 - 12 - 2023

V/v “*Khiếu kiện quyết định giải quyết
khiếu nại trong lĩnh vực giáo dục*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa;

Các Thẩm phán:

Ông Trần Văn Mười;

Bà Nguyễn Thị Cúc.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 713/2023/TLPT- HC ngày 10 tháng 9 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực giáo dục*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2023/HC-ST ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3142/2023/QĐ-PT ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** Ông Phùng Đức U, sinh năm 1966 (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của ông U: Bà Phạm Thị Ngọc Th, sinh năm 1964 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn T, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

- **Người bị kiện:** Chủ tịch Ủy ban nhân huyện HT, tỉnh Bình Thuận (xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

1. Ông Đặng Hồng S – Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện HT (có mặt);

2. Ông Phan Văn Tr – Phó chủ tịch Hội Luật gia huyện HT (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hiệu trưởng Trường Tiểu học TN 2;
2. Trường Tiểu học TN 2.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Văn Kh – Hiệu trưởng (có mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn T, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

- Người kháng cáo: người khởi kiện là ông Phùng Đức U.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Phùng Đức U và người đại diện theo ủy quyền bà Phạm Thị Ngọc Th trình bày:

Năm học 2019 – 2020, Trường tiểu học TN là trường dạy học cả ngày, thiếu giáo viên nên giáo viên phải dạy tăng tiết mới hoàn thành chương trình năm học. Mặt khác, sau khi kết thúc chương trình học kì I có 02 giáo viên về hưu, Trường lại càng thiếu giáo viên. Năm học đó, Hiệu trưởng Trường Tiểu học TN đã phân công cho giáo viên, trong đó có ông U thực dạy 28 tuần (học kì I: 18 tuần; học kì II: 10 tuần), còn 07 tuần không phân công nhưng Trường đã hoàn thành chương trình năm học. Theo điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập: Định mức giờ dạy/năm của giáo viên phổ thông = Định mức tiết dạy (tiêu chuẩn giờ giảng)/tuần x số tuần dành cho giảng dạy và các hoạt động giáo dục /năm học); vậy ông U đã dạy vượt số tiết định mức trong 28 tuần được phân công (23 tiết/tuần) thì ông U phải được chi trả tiền thừa giờ. Hơn nữa, theo điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 thì: Số giờ dạy thêm/năm học = [Số giờ dạy thực tế/năm học + Số giờ dạy quy đổi/năm học (nếu có) + Số giờ dạy tính thêm/năm học (nếu có) + Số giờ dạy được giảm theo chế độ/năm học (nếu có)] – (Định mức giờ dạy/năm), cụ thể như sau:

- Số tiết thực tế ông U đã dạy (28 tuần): 761 tiết

- Số tiết định mức (28 tuần): 644 tiết

- Số tiết ông U dạy vượt định mức: 117 tiết (học kì I: 69 tiết đã nhận tiền, học kì II: 48 tiết chưa nhận) thể hiện qua các tài liệu như sổ báo giảng, bảng kê giờ thực tế lên lớp năm học 2019 – 2020 của ông U, kết hợp hai công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo phúc đáp công văn kiến nghị của Ủy ban nhân dân huyện HT về chi trả tiền làm thêm giờ cho giáo viên (Công văn số 838/SGDĐT-MN&TH ngày 14/4/2021 và Công văn số 1049/SGDĐT-MN&TH ngày 07/5/2021) đều cho thấy: Việc bố trí, sắp xếp kế hoạch dạy học và chế độ làm việc của giáo viên trong học kì II là do Hiệu trưởng từng trường quyết định. Vì thế, năm học 2019 – 2020, Hiệu trưởng phân công cho ông U thực dạy 28 tuần thì tính định mức 28 tuần, không thể tính định mức 35 tuần được.

Do đó, ông U khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Hủy Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Th nhận ủy quyền của ông Phùng Đức U;

2. Buộc Trường Tiểu học TN 2 thực hiện nhiệm vụ, công vụ chi trả tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 theo quy định của pháp luật.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT có ý kiến tại Công văn số 41/UBND-GD&ĐT ngày 06/01/2023:

1. Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Th nhận ủy quyền của ông Phùng Đức U (lần 2):

Ngày 24/02/2021, Hiệu trưởng Trường Tiểu học TN (nay là Trường Tiểu học TN 2) ban hành Quyết định số 05/QĐ-THTN về việc truy thu nộp ngân sách Nhà nước tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 đối với tất cả các giáo viên của Trường. Ông Phùng Đức U không đồng ý với Quyết định nêu trên và khiếu nại đề nghị Trường Tiểu học TN (cũ) không thu hồi tiền dạy thêm giờ học kỳ I năm học 2019 - 2020; đồng thời đề nghị chi tiền thêm giờ học kỳ II năm học 2019 - 2020.

Ngày 22/6/2021, Trường Tiểu học TN (cũ) ban hành Quyết định số 01/QĐ-THTN về việc giải quyết khiếu nại của ông Phùng Đức U (lần đầu). Qua đó, không chấp nhận nội dung khiếu của ông Phùng Đức U, vẫn giữ nguyên Quyết định số 05/QĐ-THTN ngày 24/02/2021 của Trường Tiểu học TN (cũ) việc truy thu nộp ngân sách Nhà nước tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 đối với tất cả các giáo viên của trường, trong đó có ông Phùng Đức U.

Quá trình giải quyết khiếu nại của ông Phùng Đức U (ủy quyền cho bà Phạm Thị Ngọc Th), Ủy ban nhân dân huyện HT đã xem xét kết quả phân công chuyên môn, kết quả thanh toán tiền dạy thêm giờ năm học 2019 - 2020 của Trường, đối chiếu với các quy định hiện hành có liên quan. Cụ thể:

1.1. Kết quả kiểm tra hồ sơ phân công chuyên môn của Trường Tiểu học TN (cũ) đối với ông Phùng Đức U:

Năm học 2019 - 2020, ông Phùng Đức U được Ban Giám hiệu Trường Tiểu học TN (cũ) phân công dạy, chủ nhiệm lớp 3A, cụ thể:

- Học kỳ I phân công dạy 429 tiết; học kỳ II phân công dạy 248 tiết. Tổng số giờ dạy thực tế/năm học là 677 tiết (429 tiết + 248 tiết).

- Ông Phùng Đức U được phân công chủ nhiệm lớp 3A nên được giảm 3 tiết/tuần * 35 tuần 105 tiết theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông (gọi tắt là Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT).

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19, học kỳ II năm học 2019 - 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn 603/SGDĐT-MN&TH ngày 24/3/2020 về việc

hướng dẫn dạy học trong thời gian tạm nghỉ phòng, chống dịch Covid-19 cấp tiểu học, nhưng do Trường không đủ điều kiện nên không tổ chức dạy học qua mạng Internet, qua truyền hình mà chỉ tổ chức học trực tiếp tại Trường; mặt khác Trường cũng không phân công ông Phùng Đức U thực hiện các công việc chuyên môn khác.

Như vậy, tổng số giờ dạy của ông Phùng Đức U trong năm học 2019 - 2020 là 782 tiết (677 tiết + 105 tiết).

1.2. Kết quả kiểm tra hồ sơ thanh toán tiền dạy thêm giờ năm học 2019 - 2020 của Trường Tiểu học TN (cũ):

Học kỳ I năm học 2019 - 2020, Trường Tiểu học TN (cũ) đã chi tạm ứng tiền lương dạy thêm giờ tại Giấy rút dự toán ngày 13/01/2020 với tổng số tiền 523.771.832 đồng cho 73 giáo viên, trong đó ông Phùng Đức U được thanh toán là 69 tiết, thành tiền là 11.153.097 đồng.

Cuối năm học 2019 - 2020, qua rà soát việc chi trả tiền dạy thêm giờ, ngày 24/02/2021, Trường Tiểu học TN (cũ) đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-THTN về việc truy thu nộp ngân sách Nhà nước tiền thừa giờ năm học 2019 -2020 từ 73 giáo viên (bao gồm ông U). Đến nay đã truy thu được tiền thừa giờ từ 60 giáo viên, còn lại 13 giáo viên chưa nộp lại tiền thừa giờ.

1.3. Kết quả đối chiếu các quy định có liên quan:

- Theo Quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kế hoạch thời gian năm học 2019 - 2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh. Trong đó, thời gian năm học 2019 - 2020 đối với giáo dục tiểu học là 35 tuần thực học (học kỳ I là 18 tuần; học kỳ II là 17 tuần).

Tuy nhiên, do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19, trong năm học 2019 - 2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn cho học sinh nghỉ học, tạm nghỉ học, điều chỉnh nội dung dạy học cấp tiểu học học kỳ II năm học 2019 - 2020 và điều chỉnh khung kế hoạch thời gian thực hiện năm học 2019 - 2020 như: Công văn số 183/SGDĐT-GDTrH-DGCN-GDTH ngày 02/02/2020; Công văn số 184/SGDĐT-GDTrH-DGCN-GDTH ngày 02/02/2020; Công văn số 499/SGDĐT-GDTrH&CN-TX ngày 10/3/2020; Công văn số 603/SGDĐT-MN&TH ngày 24/3/2020; Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020; Công văn số 672/SGDĐT-MN&TH ngày 01/4/2020 và Công văn số 1724/UBND-KGVXNV ngày 08/5/2020. Tất cả các văn bản hướng dẫn này không có văn bản nào quy định, hướng dẫn điều chỉnh giảm chế độ làm việc của giáo viên tiểu học từ 35 tuần xuống còn 28 tuần.

- Về chế độ làm việc của giáo viên, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 829/SGDĐT-GDTH&CN-TX ngày 23/4/2020 hướng dẫn một số nội dung về chế độ làm việc, nghỉ hè đối với giáo viên trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19 năm học 2019 - 2020, cụ thể như sau:

“1. Chế độ làm việc của giáo viên cùng với các chế độ chính sách khác liên quan (kiêm nhiệm, thừa giờ...) vẫn thực hiện theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, trong học kỳ II năm học 2019 - 2020 do dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp, Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các Sở Giáo dục cho học sinh học tại nhà (tạm dừng đến trường, không dừng học). Qua đó, giáo viên thực hiện các công việc như: dạy học, giáo dục trẻ em/học sinh; kiểm tra đánh giá học sinh thông qua công cụ trực tuyến: qua Internet, truyền hình. Do đó, khi xác định chế độ làm việc của giáo viên cần lưu ý:

- Căn cứ vào tình hình thực tế việc tổ chức dạy học, giáo dục của Nhà trường và các hoạt động cụ thể của giáo viên, Hiệu trưởng trao đổi với tổ nhóm chuyên môn để xác định số tiết thực dạy và tính toán, quy đổi thời gian thực hiện các công việc chuyên môn khác ra tiết dạy, từ đó xác định tổng số tiết dạy của giáo viên (trong đó có cả các tiết quy đổi).

- Ngoài ra, nếu giáo viên được giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, tổ chức dạy học qua Internet, truyền hình được dùng chung cho nhiều nhóm/lớp, nhiều cấp học hoặc địa phương thì Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào điều kiện cụ thể và tính chất công việc để tính toán, quy đổi thành số tiết dạy phù hợp đối với giáo viên đó hoặc tính toán, quy đổi cho cả những người cùng tham gia đảm bảo đúng người, đúng việc.

- Việc quy đổi số tiết dạy của giáo viên phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định... ”.

Như vậy, năm học 2019 - 2020 chế độ làm việc và chế độ chính sách có liên quan của giáo viên vẫn thực hiện theo các văn bản sau:

- Về chế độ làm việc của giáo viên vẫn thực hiện theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT, cụ thể thời gian làm việc của giáo viên tiểu học trong năm học là 42 tuần, trong đó: 35 tuần dành cho việc giảng dạy và các hoạt động giáo dục theo quy định về kế hoạch thời gian năm học; 07 tuần dành cho các hoạt động khác (quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT); định mức tiết dạy của giáo viên tiểu học là 23 tiết/tuần (quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT).

- Về thanh toán tiền lương dạy thêm giờ của giáo viên vẫn thực hiện theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, trong đó, số giờ dạy thêm của giáo viên được tính theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV- BTC, cụ thể:

Số giờ dạy thêm/năm học = [Số giờ dạy thực tế/năm học + số giờ dạy quy đổi/năm học (nếu có) + số giờ dạy tính thêm/năm học (nếu có) + số giờ dạy được giảm theo chế độ/năm học (nếu có)] – định mức giờ dạy/năm học.

Trong đó, định mức giờ dạy/năm học được thực hiện theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT, cụ thể: định mức giờ dạy/năm học của giáo viên tiểu học là 23 tiết/tuần * 35 tuần/năm học = 805 tiết.

Từ những cơ sở nêu trên, đối với trường hợp của ông Phùng Đức U, số tiết dạy thêm giờ được tính cụ thể như sau:

Năm học 2019 - 2020, ông Phùng Đức U được Ban Giám hiệu Trường Tiểu học TN (cũ) phân công dạy, chủ nhiệm lớp 3A, cụ thể:

- Học kỳ I phân công dạy 429 tiết; học kỳ II phân công dạy 248 tiết. Tổng số giờ dạy thực tế/năm học là 677 tiết (429 tiết + 248 tiết).

- Số giờ dạy quy đổi/năm học: 0 (do Trường không có kế hoạch dạy học trực tuyến qua Internet, truyền hình và không phân công ông Phùng Đức U thực hiện các công việc chuyên môn khác).

- Số giờ dạy tính thêm/năm học: 0 (do lớp 3A không có trẻ khuyết tật học hòa nhập).

- Số giờ dạy được giảm theo chế độ/năm học: 105 tiết (do ông Phùng Đức U được phân công chủ nhiệm lớp 3A, được giảm 3 tiết/tuần * 35 tuần, theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT).

Theo đó, số giờ dạy thêm/năm học = (677 tiết + 0 tiết + 0 tiết + 105 tiết) - 805 tiết = - 23 tiết.

Như vậy, năm học 2019 - 2020, ông Phùng Đức U không có dạy thêm giờ nên không được thanh toán tiền lương dạy thêm giờ là đúng. Tuy nhiên, trong học kỳ I, Trường Tiểu học TN đã thanh toán tạm ứng tiền dạy thêm giờ cho ông Phùng Đức U là 69 tiết, thành tiền là 11.153.097 đồng. Do đó, Hiệu trưởng Trường Tiểu học TN đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-THTN ngày 24/02/2021 về việc truy thu nộp ngân sách Nhà nước tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 đối với tất cả các giáo viên của Trường, trong đó có truy thu từ ông Phùng Đức U số tiền 11.153.097 đồng là đúng quy định.

Với những lí do nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện HT không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Đức U (ủy quyền cho bà Phạm Thị Ngọc Th) yêu cầu hủy Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Th nhận ủy quyền của ông Phùng Đức U.

2. Đối với yêu cầu Trường Tiểu học TN 2 phải chi trả tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 cho ông Phùng Đức U là 117 tiết:

Năm học 2019 - 2020, ông Phùng Đức U được Ban Giám hiệu trường Tiểu học TN (cũ) phân công dạy, chủ nhiệm lớp 3A, cụ thể:

- Học kỳ I phân công dạy 429 tiết; học kỳ II phân công dạy 248 tiết. Tổng số giờ dạy thực tế/năm học là 677 tiết (429 tiết + 248 tiết).

- Số giờ dạy quy đổi/năm học: 0 (do Trường không có kế hoạch dạy học trực tuyến qua Internet, truyền hình và không phân công ông Phùng Đức U thực hiện các công việc chuyên môn khác).

- Số giờ dạy tính thêm/năm học: 0 (do lớp 3A không có trẻ khuyết tật học hòa nhập).

- Số giờ dạy được giảm theo chế độ/năm học: 105 tiết (do ông Phùng Đức U được phân công chủ nhiệm lớp 3A, được giảm 3 tiết/tuần * 35 tuần, theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT).

Theo đó, số giờ dạy thêm/năm học = (677 tiết + 0 tiết + 0 tiết + 105 tiết) - 805 tiết = - 23 tiết.

Do đó, Ủy ban nhân dân huyện không thống nhất với nội dung khởi kiện của ông Phùng Đức U yêu cầu Trường Tiểu học TN 2 phải chi trả tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 cho ông Phùng Đức U là 117 tiết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hiệu trưởng Trường Tiểu học TN 2 và Trường Tiểu học TN 2 trình bày:

Năm học 2019 - 2020, Trường tiểu học TN (nay đã được chia tách thành Trường Tiểu học TN 1 và Trường Tiểu học TN 2) triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học trong thời điểm dịch Covid - 19 bùng phát hết sức phức tạp. Tổng thời gian thực tế giảng dạy cả năm học là 28 tuần thực dạy, ít hơn 07 tuần so với khung thời gian giảng dạy theo quy định, trong đó học kỳ I có 18 tuần thực dạy và học kỳ II chỉ có 10 tuần thực dạy.

Cuối học kỳ I, nhà trường tiến hành tổng hợp thừa giờ và chi trả tạm ứng cho giáo viên, trong đó ông Phùng Đức U có số tiết thừa giờ là 69 tiết và ông U đã được nhận tạm ứng số tiền 11.153.097 đồng. Việc chi trả tạm ứng thực hiện đúng quy định tại khoản 5 Điều 3 Thông tư số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và mục 8 của Hướng dẫn số 852/LS-SGDĐT-STC-SNV ngày 13/5/2014 của Liên sở: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và Sở Nội vụ về việc hướng dẫn chế độ trả lương dạy thêm giờ theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC.

Theo quy định tại mục 8 Hướng dẫn số 852/LS-GDĐT-STC-SNV: “- *Thanh toán tiền lương dạy thêm: tạm ứng sau học kỳ I và thanh toán khi kết thúc năm học*”, cuối năm học 2019 - 2020, nhà trường tiến hành rà soát, tổng hợp số tiết thừa giờ và thanh toán lương dạy thêm giờ cho giáo viên. Căn cứ phân công chuyên môn, Lịch báo giảng, nhà trường tổng hợp số tiết thực tế giảng dạy của ông Phùng Đức U như sau:

Học kỳ I: 18 tuần thực dạy, số tiết thực tế là 483 tiết.

Học kỳ II: 10 tuần thực học, số tiết thực tế là 299 tiết.

Tổng số tiết thực tế giảng dạy bao gồm số tiết theo thời khóa biểu, số tiết

kiêm nhiệm, số tiết dạy thay của ông U trong năm học 2019 - 2020 là 782 tiết (483 tiết + 299 tiết).

Thực hiện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông; mục 1 của Hướng dẫn số 852/LS-SGDĐT-STC-SNV và Công văn số 829/SGDĐT-GDTrH&CN-TX ngày 23/4/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Thuận về việc hướng dẫn một số nội dung về chế độ làm việc, nghỉ hè đối với giáo viên trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19 năm học 2019 - 2020 (Mục 1 Hướng dẫn số 829/SGDĐT-GDTrH&CN quy định: *“Chế độ làm việc của giáo viên cùng với các chế độ chính sách khác liên quan (kiêm nhiệm, thừa giờ ...) vẫn thực hiện theo các quy định hiện hành của Bộ GDĐT...”*). Trường Tiểu học TN xác định định mức giờ dạy của ông U trong năm học là: 35 tuần x 23 tiết = 805 tiết (mục 1 Hướng dẫn số 852/LS-GDĐT-STC-SNV của liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Nội vụ quy định: *Giáo viên Tiểu học dạy 23 tiết/tuần; giảng dạy và các hoạt động giáo dục 35 tuần/năm học*).

Với số tiết thực tế giảng dạy cả năm là 782 tiết, so với định mức năm học 2019 - 2020 là 805 tiết ông Phùng Đức U còn thiếu 23 tiết (805 tiết – 782 tiết = 23 tiết). Như vậy, năm học 2019 - 2020, số tiết thực tế giảng dạy của thầy Phùng Đức U chưa đảm bảo đúng định mức tiết dạy/năm đối với giáo viên tiểu học theo quy định.

Tại điểm c khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT- BGDDĐT- BNV-BTC ngày 08/3/2013 quy định về điều kiện áp dụng: *“Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch này, được hưởng tiền lương dạy thêm giờ khi đã được xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy, các nhiệm vụ công tác khác theo chế độ làm việc của nhà giáo quy định tại các văn bản sau:*

...

c) *Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông (gọi tắt là Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT)”*.

Đối chiếu với quy định trên, ông Phùng Đức U không đủ điều kiện được hưởng tiền lương dạy thêm giờ năm học 2019 - 2020 và đồng nghĩa với việc ông U phải nộp trả số tiền đã tạm ứng ở học kỳ I.

Mặc dù chưa đảm bảo định mức tiết dạy theo quy định nhưng trong năm học 2019 – 2020, Trường Tiểu học TN đã chi trả đầy đủ chế độ, chính sách cho ông U theo quy định, bao gồm 12 tháng lương và các chế độ kèm theo lương như phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp ưu đãi dành cho nhà giáo trực tiếp đứng lớp.

Từ kết quả trên, Trường tiểu học TN ban hành Quyết định số 05/QĐ-THTN ngày 24/02/2021 về việc truy thu nộp ngân sách Nhà nước tiền thừa giờ năm học

2019 – 2020, trong đó truy thu của ông Phùng Đức U số tiền 11.153.097 đồng (đến nay thầy U vẫn chưa nộp trả số tiền này). Việc truy thu tiền lương thừa giờ là đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Vì vậy, Trường Tiểu học TN 2 không đồng ý với yêu cầu của người khởi kiện ông Phùng Đức U về việc yêu cầu Trường Tiểu học TN 2 phải chi trả tiền thừa giờ năm học 2019 – 2020 cho ông Phùng Đức U là 117 tiết.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2023/HC-ST ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định như sau:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Phùng Đức U, về việc yêu cầu Tòa án:

1. Hủy Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Th nhận ủy quyền của ông Phùng Đức U;

2. Buộc Trường Tiểu học TN 2 thực hiện nhiệm vụ, công vụ chi trả tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/6/2023, người khởi kiện ông Phùng Đức U có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các đương sự không thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Người khởi kiện do bà Phạm Thị Ngọc Th đại diện theo ủy quyền giữ nguyên nội dung khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Bà Th cung cấp Văn bản số 1507/NGCBQLGD-CSGCB ngày 26/10/2020 của Cục quản lý nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời thắc mắc của ông Nguyễn Bá Kiêm về việc chi trả tiền thừa giờ của giáo viên. Đồng thời bà Th cho rằng đề nghị làm rõ số tiền phụ huynh đóng đầu năm để chi cho giáo viên dạy tăng tiết 02 buổi/tuần.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không đồng ý với yêu cầu kháng cáo, yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, đồng thời giữ nguyên các quan điểm đã trình bày tại giai đoạn sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông U về việc: hủy Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Th nhận ủy quyền của ông Phùng Đức U; buộc Trường Tiểu học TN 2 thực hiện nhiệm vụ, công vụ chi trả tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 theo quy định của pháp luật, là đúng pháp luật. Ông U kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới làm căn cứ sửa án sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông U, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Phùng Đức U đối với bản án hành chính sơ thẩm, là hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo của ông Phùng Đức U về việc đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông U về việc hủy Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Th nhận ủy quyền của ông Phùng Đức U; buộc Trường Tiểu học TN 2 thực hiện nhiệm vụ, công vụ chi trả tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 theo quy định của pháp luật.

[2.1]. Ngày 24/02/2021, Hiệu trưởng Trường Tiểu học TN (nay là Trường Tiểu học TN 2) ban hành Quyết định số 05/QĐ-THTN về việc truy thu nộp ngân sách Nhà nước tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 đối với tất cả các giáo viên của Trường, trong đó có ông Phùng Đức U. Ông U khiếu nại Quyết định số 05/QĐ-THTN nêu trên. Ngày 22/6/2021, Trường Tiểu học TN (cũ) ban hành Quyết định số 01/QĐTHTN về việc giải quyết khiếu nại của ông Phùng Đức U (lần đầu), không chấp nhận nội dung khiếu của ông Phùng Đức U. Ông Phùng Đức U tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT. Ngày 15/12/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT ban hành Quyết định số 3823/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Phùng Đức U (lần 2). Như vậy, về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT là đúng quy định tại khoản 2 Điều 18, Điều 36, Điều 37, Điều 38, Điều 39, Điều 40 Luật khiếu nại.

Ông Phùng Đức U là giáo viên Trường tiểu học TN. Năm học 2019 - 2020, ông U được Ban Giám hiệu Trường Tiểu học TN 2 phân công dạy, chủ nhiệm lớp 3A, cụ thể: Học kỳ I được phân công dạy 429 tiết, học kỳ II được phân công dạy 248 tiết, tổng 677 tiết. Do ông U được phân công chủ nhiệm nên được giảm 03 tiết/ tuần trong 35 tuần theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009. Do đó, số tiết ông U giảng dạy là 782 tiết.

Theo điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 07/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 thì số giờ dạy thêm được tính trên năm học chứ không phải tính trên từng học kỳ, cụ thể: Số giờ dạy thêm/năm học = [Số giờ dạy thực tế/năm học + Số giờ dạy quy đổi năm học (nếu có) + Số giờ dạy tính thêm/năm học (nếu có) + Số giờ dạy được giảm theo chế độ/năm học (nếu có)] - (Định mức giờ dạy/năm). Theo quy định tại khoản 1 Điều 2, điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư số 07/2013/TTLT BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 thì định mức giờ dạy/năm học đối với giáo viên tiểu học được tính theo quy định của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Giáo dục và Đào tạo. Theo điểm a khoản 1 Điều 5 Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 và khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kế hoạch, thời gian năm học 2019 - 2020 thì thời gian dành cho việc giảng dạy và hoạt động giáo dục của giáo viên tiểu học là 35 tuần. Định mức giờ dạy của ông U được tính trên 35 tuần chứ không phải 28 tuần như phía người khởi kiện trình bày.

Thực tế, lý do học kỳ II ông U chỉ được phân công dạy 10 tuần, nghỉ 7 tuần là do phòng chống dịch Covid, không phải do có thay đổi kế hoạch, thời gian giảng dạy. Do đó, người khởi kiện cho rằng thời gian dành cho việc giảng dạy trong năm học 2019- 2020 chỉ tính 28 tuần là không có căn cứ để chấp nhận.

Trong học kỳ I năm học 2019 - 2020, Trường Tiểu học TN tạm ứng tiền dạy thêm giờ cho ông Phùng Đức U 69 tiết, thành tiền là 11.153.097 đồng. Tuy nhiên, trong năm học 2019-2020, ông U không dạy thêm giờ, do đó cần truy thu tiền tạm ứng dạy thêm giờ. Năm 2021, Trường tiểu học TN được tổ chức lại và chia tách thành Trường tiểu học TN 1 và Trường Tiểu học TN 2 theo Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 09/8/2021. Ông U thuộc biên chế Trường Tiểu học TN 2. Hiệu trưởng Trường Tiểu học TN (nay là Trường Tiểu học TN 2) ban hành Quyết định số 05/QĐ-THTN ngày 24/02/2021 về việc truy thu nộp ngân sách tiền thừa giờ năm học 2019 -2020 đối với ông Phùng Đức U số tiền 11.153.097 đồng, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Phạm Thị Ngọc Th cung cấp Văn bản số 1507/NGCBQLGD-CSGCB ngày 26/10/2020 của Cục quản lý nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời thắc mắc của ông Nguyễn Bá Kiêm về việc chi trả tiền thừa giờ của giáo viên. Xét văn bản này không liên quan đến việc giải quyết vụ án. Đồng thời bà Th cho rằng đề nghị làm rõ số tiền phụ huynh đóng đầu năm để chi cho giáo viên dạy tăng tiết 02 buổi/tuần. Đối với đề nghị này, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng tại Quyết định số 05/QĐ-THTN ngày 24/02/2021 của Trường Tiểu học TN có nội dung truy thu nộp ngân sách Nhà nước tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020, không liên quan đến tiền phụ huynh đóng đầu năm. Đồng thời, tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã giải thích cho bà Th rằng nếu trong quá trình công tác và sinh hoạt đời thường, bà Th phát hiện ai có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì có quyền làm đơn tố cáo; nếu Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông U thì sẽ

tuyên buộc Trường thực hiện nhiệm vụ công vụ chi trả số tiền thừa giờ cho ông U theo quy định, lúc đó nguồn tiền chi ở đâu là Nhà trường chịu trách nhiệm.

[2.3]. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông U là phù hợp nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông U, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, được chấp nhận.

[4]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, được chấp nhận.

[5]. Về án phí hành chính sơ thẩm: Người khởi kiện ông Phùng Đức U phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

[6]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của ông Phùng Đức U không được chấp nhận, nên ông U phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 143, Điều 241, Điều 242 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 32, Điều 33, Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, giữ, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Phùng Đức U; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2023/HC-ST ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận như sau:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Phùng Đức U, về việc yêu cầu Tòa án:

1.1. Hủy Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HT về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Th nhận ủy quyền của ông Phùng Đức U;

1.2. Buộc Trường Tiểu học TN 2 thực hiện nhiệm vụ, công vụ chi trả tiền thừa giờ năm học 2019 - 2020 theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

2.1. Buộc ông Phùng Đức U phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm ông Phùng Đức U đã nộp (do bà Phạm Thị Ngọc Th nộp thay) theo biên lai thu số 0008415 ngày 05/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận; Ông Phùng Đức U đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

2.2. Buộc ông Phùng Đức U phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm ông Phùng Đức U đã nộp (do bà Phạm Thị Ngọc Th nộp thay)

theo biên lai thu số 00020018 ngày 10/7/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận; Ông Phùng Đức U đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, TVN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thúy Hòa